

HƯỚNG DẪN
Về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng
trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định và phê duyệt dự án và thiết kế dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ Xây dựng về Quy định một số nội dung về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 38/2016/QĐ-UBND ngày 9/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Quy định về quản lý dự án đầu tư công của tỉnh Gia Lai,

Sở Xây dựng hướng dẫn về Quản lý chất lượng (QLCL) và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Gia Lai như sau:

I. Thực hiện trình tự QLCL công trình của các cơ quan chuyên môn về xây dựng

1. Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn. Trách nhiệm QLCL công trình của Sở Xây dựng được quy định tại Khoản 1 Điều 55 Nghị định 46/2015/NĐ-CP.

2. Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành: Trách nhiệm QLCL công trình được quy định tại Khoản 2 Điều 55 Nghị định 46/2015/NĐ-CP.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện: Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng theo phân cấp tại Điều 14 Quyết định số 38/2016/QĐ-UBND và các quy định khác tại Nghị định số 59/2015/NĐ-CP.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Tiếp nhận, xác nhận thông báo khởi công của chủ đầu tư đối với các công trình xây dựng trên địa bàn theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 106 Luật Xây dựng.

- Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, UBND cấp huyện kiểm tra công trình xây dựng trên địa bàn khi được yêu cầu.

- Thực hiện công tác quản lý chất lượng theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP do Ủy ban nhân dân cấp xã làm chủ đầu tư.

II. Thực hiện trình tự quản lý chất lượng công trình trong quá trình triển khai các thủ tục đầu tư xây dựng

1. Thực hiện trình tự quản lý chất lượng tại bước khảo sát xây dựng công trình

a. Chủ đầu tư

- Tổ chức lập nhiệm vụ khảo sát xây dựng;
- Phê duyệt nhiệm vụ khảo sát xây dựng; điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ khảo sát xây dựng (nếu có);
- Phê duyệt phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng; điều chỉnh, bổ sung phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng (nếu có);
- Kiểm tra việc thực hiện của nhà thầu khảo sát xây dựng so với các quy định trong hợp đồng;
- Tự thực hiện hoặc thuê tổ chức, cá nhân có chuyên môn phù hợp với loại hình khảo sát để giám sát công tác khảo sát xây dựng;
- Nghiệm thu, phê duyệt báo cáo kết quả khảo sát xây dựng theo quy định;
- Thuê tổ chức, cá nhân đủ điều kiện năng lực để thẩm tra phương án kỹ thuật khảo sát và báo cáo kết quả khảo sát khi cần thiết.

b. Nhà thầu khảo sát

- Thực hiện trình tự quản lý chất lượng khảo sát xây dựng được quy định tại Điều 11 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP.
- Lập phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng được quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 13 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP.
- Nhà thầu khảo sát có trách nhiệm bố trí đủ người có kinh nghiệm và chuyên môn phù hợp để thực hiện khảo sát theo quy định của hợp đồng thực hiện khảo sát; cử người có đủ điều kiện năng lực để làm chủ nhiệm khảo sát và tổ chức thực hiện biện pháp kiểm soát chất lượng quy định tại phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng.
- Lập báo cáo kết quả khảo sát xây dựng theo nội dung được quy định tại Điều 15 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP.
- Phối hợp với chủ đầu tư nghiệm thu, phê duyệt báo cáo kết quả khảo sát xây dựng và chịu trách nhiệm về chất lượng khảo sát xây dựng được quy định tại Điều 16 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP.

